|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **2.Dự thảo Nghị định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường** | | | |
| 1 | **Điều 4. Điều kiện để được cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất**  Tổ chức, cá nhân hành nghề khoan nước khoan nước dưới đất có đủ các điều kiện sau đây:  1. Có quyết định thành lập tổ chức của cấp có thẩm quyền hoặc một trong các loại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhóm cá nhân, hộ gia đình do cơ quan có thẩm quyền cấp, **trong đó có nội dung hoạt động liên quan đến ngành nghề khoan nước dưới đất.** | Điều 4.1 yêu cầu giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải có ngành nghề khoan nước dưới đất. Tuy nhiên, Luật doanh nghiệp 2014 đã bỏ việc ghi ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. | **Đề nghị bỏ quy định** về việc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phải ghi ngành nghề khoan nước dưới đất. |
| 2 | **Điều 5. Điều kiện về năng lực đối với tổ chức hành nghề trong lĩnh vực tài nguyên nước**  1. Tổ chức hành nghề trong lĩnh vực tài nguyên nước phải có tư cách pháp nhân và có một trong các loại giấy tờ sau:  b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp, trong đó, có ngành nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ, tư vấn kỹ thuật và các hoạt động khác về tài nguyên nước. | Điều 5.1.b yêu cầu giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải có ngành nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động khoa học, công nghệ, tư vấn kỹ thuật và các hoạt động khác về tài nguyên nước. Tuy nhiên, Luật doanh nghiệp 2014 đã bỏ việc ghi ngành nghề trên giấy chứng nhận ĐKKD. | **Đề nghị bỏ quy định** về việc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phải ghi ngành nghề phù hợp. |
| 3 | **Điều 10. Quy định về máy móc, thiết bị chuyên dùng**  1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có hoặc đi thuê phải đảm bảo số lượng, chất lượng, tính năng kỹ thuật phù hợp với nội dung hạng mục công việc. | Điều 10.1 đưa ra các điều kiện định tính, không rõ ràng, minh bạch như máy móc, thiết bị phải phù hợp với nội dung công việc, máy khoan phải đáp ứng yêu cầu đối với quy mô… | **Đề nghị bỏ quy định tại Điều 10.1** |
| 4 | **Điều 14. Quy định về chủ nhiệm đề án thăm dò khoáng sản**  1. Chủ nhiệm đề án thăm dò khoáng sản phải đáp ứng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Luật khoáng sản và các quy định cụ thể sau:  c) Nắm vững kiến thức pháp luật về khoáng sản và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thăm dò khoáng sản; có khả năng tổ chức triển khai tuần tự các hạng mục công việc của đề án thăm dò khoáng sản; | Điều 14.1.c đưa yêu cầu điều kiện định tính, không rõ ràng minh bạch. Bởi không có cơ sở nào để cơ quan nhà nước đánh giá chủ nhiệm đề án có "nắm vững kiến thức" hay "có khả năng tổ chức triển khai" | **Đề nghị bỏ quy định tại Điều 14.1.c** |
| 5 | **Điều 30. Điều kiện về đóng gói, bao bì, vật chứa, ghi nhãn và biểu trưng, báo hiệu nguy hiểm**  1. Yêu cầu về đóng gói, bao bì, vật chứa:  b) Bao bì, vật chứa hàng nguy hiểm phải đủ vững chắc để chịu được những va chạm tác động trong quá trình vận chuyển, chuyển tiếp, xếp, dỡ; có khả năng chống được sự ăn mòn, không bị hoen gỉ, không phản ứng hóa học với chất chứa bên trong; có khả năng chống thấm, kín và chắc chắn để đảm bảo không rò rỉ khi vận chuyển trong điều kiện bình thường và hạn chế tối đa sự rò rỉ hàng nguy hiểm ra môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố; | Điều 30.1.b đưa ra điều kiện định tính, không rõ ràng và minh bạch như "đủ vững chắc", "kín và chắc chắn"… Quy định này không có tiêu chí để đánh giá đủ hay không đủ điều kiện. | **Đề nghị bỏ quy định tại Điều 30.1.b.** |
| 6 | **Điều 19. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành chế phẩm sinh học**  2. Giấy chứng nhận lưu hành chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải quy định rõ các nội dung:  b) Tổng khối lượng chế phẩm sinh học được phép lưu hành;  e) … thời hạn sử dụng chế phẩm sinh học; | Dự thảo đang quy định theo hướng mỗi lần nhập khẩu chế phẩm sinh học, doanh nghiệp phải xin Giấy chứng nhận lưu hành, bao gồm đến 10 loại giấy tờ và phải thông qua Hội đồng khoa học. Đến lô hàng tiếp theo của cùng loại chế phẩm đó, doanh nghiệp lại phải thực hiện thủ tục trên. Trong khi đó, ngay từ lần đầu, cơ quan nhà nước đã có đủ cơ sở để khẳng định tính an toàn và hiệu quả của loại chế phẩm đó.  Đối với các loại sản phẩm khác được quản lý theo cơ chế đăng ký lưu hành như dược phẩm, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn… đều quy định theo hướng: Mỗi loại sản phẩm được cấp một số đăng ký lưu hành để bảo đảm tính an toàn và hiệu quả của sản phẩm đó. Sản phẩm nào đã có số đăng ký lưu hành thì được nhập khẩu không giới hạn về số lượng, và không phải xin phép.  Do đó, quy định phải xin Giấy chứng nhận lưu hành mỗi lần nhập khẩu như trong Dự thảo hiện nay là không cần thiết và không phù hợp với chủ trương đơn giản hóa thủ tục hành chính. | **Đề nghị áp dụng cơ chế quản lý** sau:  - Mỗi loại sản phẩm trước khi nhập khẩu lần đầu thì phải khảo nghiệm, kiểm nghiệm và xin cấp số đăng ký lưu hành. Có thể thành lập Hội đồng để đánh giá tính an toàn và hiệu quả của sản phẩm đó.  - Sản phẩm đã có số đăng ký lưu hành được nhập khẩu không hạn chế về số lượng, không phải xin phép.  - Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành không có nội dung về khối lượng chế phẩm hay thời hạn sử dụng.  Đồng thời, đề nghị bỏ nội dung về khối lượng chế phẩm đăng ký lưu hành trong tờ khai Phụ lục 1 |
| 7 | **Điều 38. Yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý liên quan đến các điều kiện cấp phép xử lý chất thải nguy hại**  Tổ chức, cá nhân đăng ký cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý liên quan đến điều kiện cấp phép xử lý chất thải nguy hại gồm:  1. Các phương tiện, thiết bị lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại (kể cả sơ chế, tái chế, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH) phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý quy định tại ***Phụ lục 6*** ban hành kèm theo Nghị định này.  4. Công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở xử lý chất thải nguy hại và trạm trung chuyển chất thải nguy hại (nếu có) phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý quy định tại ***Phụ lục 6*** ban hành kèm theo Nghị định này. | Điều 38.1 và Điều 38.4 yêu cầu doanh nghiệp phải có phượng tiện, thiết bị lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại, công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở xử lý chất thải nguy hại và trạm trung chuyển phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý tại Phụ lục 6 của Dự thảo.  Phụ lục 6 quy định về yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý đối với chủ xử lý chất thải nguy hại. Đây là các quy định mà chủ xử lý phải đáp ứng trong suốt quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh của mình.  Tuy nhiên, các quy định về điều kiện kinh doanh ở đây còn phục vụ cho việc kiểm tra trước khi cấp phép. Có nhiều quy định trong Phụ lục 6 chỉ áp dụng khi doanh nghiệp đi vào hoạt động, mà sẽ không phù hợp khi yêu cầu doanh nghiệp phải có trước, ví dụ bao bì hai lớp, phủ bạt xe tải, công nghệ phù hợp với đặc tính của chất thải đăng ký xử lý… | **Đề nghị lọc lại trong Phụ lục 6** ra các yêu cầu mà doanh nghiệp cần phải đáp ứng trước khi cấp phép, theo đúng tiêu chí rõ ràng, hợp lý, khả thi, giúp doanh nghiệp có thể chuẩn bị trước khi xin phép.  Các yêu cầu khác vẫn duy trì nhưng bảo đảm thực thi bằng phương pháp hậu kiểm. |